

NGÂN HÀNG TMCP
XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2923./2014/EIB-TGD

Ngày 28 tháng 7 năm 2014

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM
- Trung tâm lưu ký chứng khoán – Chi nhánh Tp.HCM

Công ty: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam

Mã chứng khoán: EIB

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, số 72
Lê Thánh Tôn và 45A Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

Điện thoại: (84.8)38210056 Fax: 08.38216913

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Quang Triết - Phó Tổng giám đốc

Địa chỉ: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center,
Số 72 Lê Thánh Tôn và 45A Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

Điện thoại: (84.8)38210056 Fax: 08.38216913

Loại thông tin công bố: 24h 72h Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2014
(đính kèm Báo cáo).

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày
28/7/2014 tại đường dẫn <http://eximbank.com.vn/Home/Static/quychequantri.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chiếu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty;
- Danh sách người có liên quan.



NGUYỄN QUANG TRIẾT

Phụ lục số III

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 5 tháng 4 năm 2012 của Bộ tài chính
hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)**NGÂN HÀNG TMCP
XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .300./2014/EIB/BC-HĐQT

Tp.HCM, ngày 28. tháng 7 năm 2014

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2014)***Kính gửi:*

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM
- Trung tâm lưu ký chứng khoán Tp.HCM

- Tên công ty đại chúng: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center,
Số 72 Lê Thánh Tôn và 45A Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM
- Điện thoại: 08.38210056 Fax: 08.38216913
- Vốn điều lệ: 12.355.229.040.000 đồng
- Mã chứng khoán: EIB

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị**1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2010 -2015) đã trực tiếp tham dự 13 phiên họp Hội đồng quản trị và 14 lần lấy ý kiến bằng văn bản.

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|------------------|----------|---------------------|-------|---------------------|
| 1 | Ông LÊ HÙNG DŨNG | Chủ tịch | 27/27 | 100% | |

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|---------------------------|-------------------------|---------------------|-------|---------------------|
| 2 | Ông NAOKI NISHIZAWA | Phó Chủ tịch | 27/27 | 100% | |
| 3 | Ông PHẠM HỮU PHÚ | Phó Chủ tịch kiêm Q.TGĐ | 20/20 | 100% | Ghi chú tại mục III |
| 4 | Ông HÀ THANH HÙNG | Phó Chủ tịch | 27/27 | 100% | |
| 5 | Ông NGUYỄN QUANG THÔNG | Phó Chủ tịch | 27/27 | 100% | |
| 6 | Ông HOÀNG TUẤN KHẢI | Phó Chủ tịch | 27/27 | 100% | |
| 7 | Ông ĐĂNG PHƯỚC DỪA | Phó Chủ tịch | 20/20 | 100% | Ghi chú tại mục III |
| 8 | Ông ĐĂNG ANH MAI | Thành viên | 27/27 | 100% | |
| 9 | Ông LAWRENCE JUSTIN WOLFE | Thành viên HĐQT độc lập | 27/27 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

Thông qua các cuộc họp giao ban tháng với Ban điều hành, Giám đốc chi nhánh và các báo cáo tuần, hoặc làm việc trực tiếp với Ban điều hành, các chi nhánh, Hội đồng quản trị luôn cập nhật kịp thời các thông tin để có hướng chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời Ban điều hành trong các hoạt động kinh doanh của ngân hàng. Với mục tiêu đẩy mạnh hơn nữa mảng kinh doanh bán lẻ, các thành viên HĐQT đã phân công phụ trách từng khu vực để hỗ trợ Ban điều hành phát triển các mối quan hệ với khách hàng, chỉ đạo Hội sở và các chi nhánh từng bước xây dựng đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp, có chính sách động viên



khuyến khích nhân viên bán hàng để họ hoàn thành chỉ tiêu được giao và cập nhật báo cáo HDQT kết quả bán hàng hàng tuần.

Ngoài ra, định kỳ mỗi tháng, Ban điều hành cập nhật cho HDQT thông tin về tổng quan môi trường hoạt động gồm tình hình kinh tế thế giới, thông tin kinh tế trong nước, thông tin ngành ngân hàng, các Quyết định của Thủ tướng chính phủ về cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011 – 2015, xử lý nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng, các quyết định, công văn, thông tư hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước về các chính sách điều chỉnh lãi suất, phân loại nợ, triển khai kế hoạch bán nợ xấu cho Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) năm 2014. Ban điều hành báo cáo cụ thể tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh với các chỉ tiêu tổng tài sản, vốn chủ sở hữu, tổng vốn huy động và cụ thể các nguồn huy động, tổng cấp tín dụng cho tổ chức kinh tế và dân cư, tình hình nợ xấu, lợi nhuận tích lũy và mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch và điểm giao dịch trong toàn hệ thống. Cùng với hai nội dung chủ yếu là huy động và cho vay, Ban điều hành báo cáo Hội đồng quản trị về các hoạt động kinh doanh ngoại tệ, kinh doanh vàng, thanh toán quốc tế, hoạt động thẻ, dịch vụ chuyển tiền du học, nhận tiền kiều hối, phát triển nền tảng khách hàng của Eximbank. Để có thể đưa ra các chỉ đạo hỗ trợ kịp thời cho Ban điều hành thì việc báo cáo chỉ số an toàn thanh khoản, phân nhóm nợ là các yếu tố không thể thiếu.

Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Eximbank AMC cũng báo cáo kết quả quản lý và khai thác tài sản trong tuần để các thành viên HDQT nắm bắt thông tin và có hướng chỉ đạo kịp thời.

Bên cạnh các báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh của Eximbank trong đó có so sánh đối chiếu với các ngân hàng khác, Ban điều hành và Giám đốc chi nhánh cũng đưa ra các khó khăn, đề xuất trong quá trình hoạt động để HDQT xem xét hỗ trợ kịp thời.

3. Hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 ngày 28/4/2014 đã tiến hành bầu bổ sung 03 thành viên HDQT. Sau đó HDQT đã họp phân công chức danh các thành viên và đã tiến hành rà soát thành phần nhân sự, chức năng hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HDQT để hỗ trợ các hoạt động kinh doanh ngày càng tốt hơn. Hiện nay, các Hội đồng Ủy ban trực thuộc HDQT gồm có:

- 3.1. Hội đồng tín dụng trung ương: định kỳ hàng tuần hoặc đột xuất Hội đồng tín dụng Trung ương tổ chức các cuộc họp để xử lý kịp thời những hồ sơ tín dụng vượt thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng tín dụng Hội sở nhằm giải quyết nhanh nhu cầu của khách hàng.

Đối với các hồ sơ vượt 10% vốn tự có, Hội đồng tín dụng Trung ương sẽ báo cáo Hội đồng quản trị.

- 3.2. Hội đồng đầu tư tài chính: phân tích, đánh giá, tham mưu cho HDQT về các chính sách, quy định về đầu tư tài chính.

Thực hiện chức năng tham mưu cho HDQT, Hội đồng đầu tư tài chính đã tổ chức các cuộc họp để thảo luận các vấn đề liên quan đến đầu tư khi có nghiệp vụ thực tế phát sinh. Từ đó đã đề xuất cho HDQT xử lý một số công việc như: quyết định liên quan đến đầu tư trái phiếu mới, tái cơ cấu lại các khoản đầu tư cổ phiếu đã thực hiện trước đây theo hướng hiệu quả hơn, xem xét tăng cường hợp tác với các đối tác đầu tư nhằm mang lại lợi ích gia tăng....

- 3.3. Hội đồng đầu tư và thanh lý tài sản cố định: phân tích, đánh giá, tham mưu cho HDQT về các khoản đầu tư, thanh lý tài sản cố định của Eximbank.

- 3.4. Hội đồng xử lý rủi ro và ngăn chặn nợ quá hạn: tổ chức họp định kỳ hàng tuần để triển khai các quy định của Ngân hàng Nhà nước, từ đó Hội sở xem xét và đề ra chủ trương để các chi nhánh cùng triển khai rà soát và xử lý nợ quá hạn, nợ xấu nhằm đảm bảo tỷ lệ nợ xấu luôn ở mức thấp nhất và tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Hội đồng cũng giải quyết các nội dung liên quan đến công tác xử lý nợ như: giải quyết các hồ sơ cơ cấu nợ, mua tài sản cản trừ nợ, miễn giảm lãi vượt thẩm quyền của Hội đồng tín dụng, khu vực; bán nợ cho



VAMC; khởi kiện, tố giác ra cơ quan pháp luật các vụ việc; thảo luận và quy định các chủ trương, chính sách để đẩy nhanh quá trình xử lý nợ.

- 3.5. Hội đồng thi đua khen thưởng kỷ luật: nghiên cứu, nắm bắt tình hình hoạt động, chất lượng cán bộ, kịp thời tư vấn cho HĐQT khen thưởng, kỷ luật theo quy định. Cụ thể tư vấn cho HĐQT về chủ trương khen thưởng đối với các cán bộ bán hàng xuất sắc, cơ chế thưởng cho các chi nhánh hoàn thành vượt mức chỉ tiêu được giao.
- 3.6. Ủy ban chiến lược phát triển: các thành viên thường xuyên nghiên cứu, nắm bắt thông tin để có những thảo luận, tư vấn về chiến lược cho HĐQT. Cụ thể một số nghiên cứu báo cáo tư vấn cho HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2014 như sau :
- Báo cáo nhận định tình hình hoạt động của các ngân hàng thương mại và Eximbank trong năm 2013 để tham mưu cho HĐQT trong kế hoạch 2014.
 - Báo cáo dự báo kinh tế Việt Nam năm 2014 và các kênh đầu tư – kinh tế ngành vào tháng 4/2014 để tham mưu cho HĐQT trong chiến lược phát triển kinh doanh Eximbank 6 tháng cuối năm 2014.
 - Thảo luận phân tích tình hình hoạt động bộ phận thanh toán quốc tế của Eximbank để tham mưu cho HĐQT có giải pháp phát triển.
 - Thảo luận góp ý về kế hoạch kinh doanh - lợi nhuận năm 2014 trên cơ sở đánh giá hiệu quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2014 và mối quan hệ với kế hoạch – giải pháp xử lý nợ xấu năm 2014 và các năm tiếp theo.
- 3.7. Ủy ban nhân sự: tư vấn cho Hội đồng quản trị về chính sách nhân sự trong hệ thống; tư vấn cho HĐQT, BKS nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ V (2010 – 2015); tham mưu xây dựng Quy chế tổ chức hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT; tư vấn sắp xếp bộ máy nhân sự tại các Khối, phòng nghiệp vụ tại Hội sở theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- 3.8. Ủy ban quản lý rủi ro: đã tổ chức 4 phiên họp chính thức với các nội dung sau:
- ↳ Thảo luận về cơ cấu, phân loại nợ;
 - ↳ Đánh giá danh mục tín dụng đối với trái phiếu doanh nghiệp, cho vay bất động sản, kinh doanh chứng khoán, cho vay trung dài hạn và cho vay ra nước ngoài
 - ↳ Kế hoạch triển khai Dự thảo Thông tư Quản lý rủi ro của NHNN.
 - ↳ Kế hoạch triển khai công văn 1601 về Basel II của NHNN.
 - ↳ Kiểm soát hạn mức rủi ro tín dụng
 - ↳ Kiểm soát cấp tín dụng nhóm khách hàng.
- 3.9. Ủy ban liên minh: đã tổ chức họp theo định kỳ để chỉ đạo Phòng Liên Minh và các khối nghiệp vụ đẩy mạnh các chương trình liên kết và hợp tác kinh doanh giữa SMBC và Eximbank như chương trình Kết nối doanh nghiệp Việt Nam - Nhật Bản (Business Matching), chương trình liên kết thu hộ và quản lý tiền mặt, chương trình hợp tác tài trợ thương mại. Ngoài ra, thông qua các cán bộ và chuyên gia biệt phái tại Eximbank, SMBC, với vai trò là cố đồng chiến lược nước ngoài, đã chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ Eximbank trong việc nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro, đặc biệt là hoạt động đào tạo nguồn nhân lực và đẩy mạnh hoạt động ngân hàng bán lẻ.
- 3.10. Hội đồng đào tạo: phê duyệt chiến lược phát triển, kế hoạch đào tạo, chương trình đào tạo trong và ngoài nước, cử đại diện làm việc với các đối tác liên doanh, liên kết trong việc thực hiện và phát triển công tác đào tạo của Eximbank; tham mưu chương trình đào tạo Giám đốc

chi nhánh và trưởng phòng giao dịch trong hệ thống, chế độ tài chính cho các hoạt động đào tạo, xây dựng đội ngũ giảng viên, và đánh giá chất lượng đào tạo.

3.11. Ủy ban phát triển và hoạch định mạng lưới hoạt động: tư vấn cho HĐQT về việc hoạch định các chính sách cũng như cơ cấu lại mạng lưới hoạt động cho phù hợp với điều kiện kinh doanh của Eximbank trong từng thời kỳ. Cụ thể trong thời gian qua Ủy ban đã tư vấn HĐQT chỉ đạo các bộ phận liên quan thực hiện các nội dung sau:

- Tiến hành khai thác sử dụng một số tài sản thuộc sở hữu Eximbank có vị trí kinh doanh thuận lợi, thích hợp cho hoạt động ngân hàng để làm Trụ sở các Chi nhánh và PGD, do đó có thể tiết giảm chi phí thuê mướn và ổn định mặt bằng trụ sở kinh doanh.
- Triển khai các biện pháp tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh như di dời các địa điểm có vị trí kinh doanh không thuận lợi và không đáp ứng các tiêu chuẩn về cơ sở hạ tầng, đồng thời bổ sung nhân sự kinh doanh để mở rộng thị trường bán lẻ nhằm cải thiện kết quả kinh doanh.
- Tập trung mở rộng mạng lưới tại các vùng kinh tế trọng điểm, theo các vùng phát triển của đất nước để tăng cường và mở rộng thị trường ngân hàng bán lẻ trong nước.
- Phát triển mạng lưới hoạt động phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước, ưu tiên mở Chi nhánh tại các tỉnh vùng biên, vùng sâu, vùng xa, vùng nông thôn kinh tế kém phát triển nhằm hỗ trợ phát triển nông nghiệp nông thôn và thúc đẩy kinh tế tại địa bàn.

3.12. Ủy ban hiện đại hóa công nghệ ngân hàng: tham mưu cho HĐQT về chiến lược phát triển công nghệ; xây dựng chiến lược phát triển công nghệ, thiết lập và triển khai các dự án hiện đại hóa công nghệ, tuân thủ theo chiến lược phát triển trung và dài hạn của Eximbank. Hoạt động của Ủy ban hiện đại hóa công nghệ ngân hàng nhằm đảm bảo chiến lược phát triển công nghệ được triển khai đúng lộ trình, đảm bảo được các yếu tố về hoạt động bền vững, ổn định của hệ thống công nghệ ngân hàng, hỗ trợ nhanh chóng, hiệu quả cho công tác kinh doanh và quản trị điều hành.

Kể từ khi được thành lập, Ủy ban đã nhanh chóng thực hiện nhiệm vụ, phối hợp cùng khối Công nghệ thông tin (CNTT), Trung tâm thẻ đánh giá hiện trạng ứng dụng CNTT, rà soát các công tác đầu tư các dự án liên quan đến hiện đại hóa để chuẩn bị báo cáo tổng thể cho HĐQT. Đặc biệt là hỗ trợ Ban điều hành, Ban chuyên trách dự án trong hai dự án trọng điểm của Ngân hàng là Corebanking và Trung tâm dữ liệu Data Center.

II. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

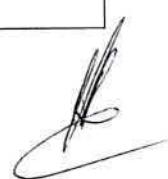
| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT | NGÀY | NỘI DUNG |
|-----|-------------------------|------------|---|
| 1 | 11/2014/EIB/ NQ-HĐQT | 17/01/2014 | Thống nhất cam kết với Ngân hàng Nhà nước về các nội dung theo quy định. |
| 2 | 14/2014/EIB/ NQ-HĐQT | 20/01/2014 | Bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Hào giữ chức danh Phó Tổng giám đốc Eximbank phụ trách khu vực miền Đông Nam Bộ kiêm Giám đốc chi nhánh Đồng Nai. |



| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT | NGÀY | NỘI DUNG |
|-----|-------------------------|------------|---|
| 3 | 17/2014/EIB/ NQ-HĐQT | 23/01/2014 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông nhất theo ước tính của Ban điều hành (BĐH) về một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2013. Giao Công ty kiểm toán hoàn tất kiểm toán năm 2013 của Eximbank. - Thông nhất chủ trương dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2014. - Thông nhất kế hoạch chi phí quản lý năm 2014. - Thông nhất giao Ban điều hành nghiên cứu khả thi và hiệu quả trước khi thực hiện mở chi nhánh và Phòng giao dịch trong năm 2014. - Thông nhất chủ trương mua sắm tài sản cố định đầu tư và xây dựng năm 2014 và dự án Tháp Eximbank. - Thông nhất phân công các thành viên HĐQT hỗ trợ BĐH trong các hoạt động kinh doanh. - Thông nhất bổ sung nhân sự vào Hội đồng tín dụng Trung ương. - Thông nhất các nội dung Thường trực HĐQT đã phê duyệt giữa 2 kỳ họp. |
| 4 | 24/2014/EIB/ NQ-HĐQT | 24/01/2014 | Thông nhất về chủ trương chuyển nhượng cổ phiếu của cổ đông lớn để trình Ngân hàng Nhà nước xin ý kiến. |
| 5 | 41/2014/EIB/ NQ-HĐQT | 19/02/2014 | Thông nhất chốt danh sách cổ đông ngày 05/3/2014 để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc dự kiến bầu bổ sung 03 thành viên HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2014, và đề nghị cổ đông đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến theo quy định; thông báo tổ chức ĐHĐCĐ thường niên ngày 28/4/2014. |
| 6 | 44/2014/EIB/ NQ-HĐQT | 20/02/2014 | Thông nhất thay đổi tên Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam - Sở giao dịch 1 thành Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam - Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh và 10 phòng giao dịch trực thuộc cũng đổi tên tương ứng. |
| 7 | 52/2014/EIB/ NQ-HĐQT | 28/02/2014 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông nhất với các nội dung báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động kinh doanh của Ban điều hành đến ngày 15/2/2014. - Thông nhất giao Ban điều hành chỉ đạo các phòng ban liên quan chuẩn bị các tài liệu trình ĐHĐCĐ theo quy định; - Thông nhất thành phần Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, Ban tổ chức có nhiệm vụ tổ chức, triển khai, và kiểm tra đôn đốc việc tổ chức các nội dung liên quan ĐHĐCĐ thường niên năm 2014. |



| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT | NGÀY | NỘI DUNG |
|-----|--------------------------|------------|---|
| 8 | 66/2014/EIB/ NQ-HĐQT | 07/03/2014 | Thông nhất đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận Ông Lê Hùng Dũng - Chủ tịch HĐQT tiếp tục giữ vị trí Chủ tịch HĐQT đến hết nhiệm kỳ để ổn định tình hình nhân sự, quản trị điều hành và hoạt động kinh doanh của Eximbank. |
| 9 | 66A/2014/EI B/NQ-HĐQT | 07/03/2014 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông nhất với các nội dung báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động kinh doanh 02 tháng đầu năm 2014. - Thông nhất báo cáo tiến độ tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2014. - Thông nhất dự thảo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2010 - 2015). - Thông nhất các nội dung Thường trực HĐQT đã phê duyệt giữa 2 kỳ họp. |
| 10 | 114/2014/EIB /NQ-HĐQT | 03/04/2014 | Thông qua danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ V (2010-2015) để trình Ngân hàng Nhà nước xem xét trước khi tiến hành bầu bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014. |
| 11 | 124/2014/EIB /NQ-HĐQT | 03/04/2014 | Thông nhất lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc dự kiến bầu bổ sung 01 thành viên BKS tại ĐHĐCD thường niên năm 2014 (theo danh sách cổ đông chốt ngày 05/3/2014) và đề nghị cổ đông đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến theo quy định. |
| 12 | 127/2014/EIB /NQ-HĐQT | 11/04/2014 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông nhất chủ trương, giao BDH trình Thường trực HĐQT và HĐQT các hạn mức xét duyệt hồ sơ tín dụng, tài trợ. - Thông nhất về mặt nguyên tắc chương trình và các dự thảo tài liệu họp ĐHĐCD thường niên, yêu cầu các đơn vị có trách nhiệm triển khai tốt các công tác chuẩn bị theo quy định. - Thông nhất với báo cáo các nội dung đã được Thường trực HĐQT phê duyệt giữa hai kỳ họp HĐQT. |
| 13 | 134/2014/EIB /NQ-HĐQT | 21/04/2014 | Thông qua danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên BKS Eximbank nhiệm kỳ V (2010 -2015) để trình Ngân hàng Nhà nước xem xét trước khi tiến hành bầu bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014. |



| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT | NGÀY | NỘI DUNG |
|-----|-----------------------|------------|---|
| 14 | 141/2014/EIB /NQ-HĐQT | 23/04/2014 | Thông nhất bổ sung nội dung liên quan nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên BKS Eximbank nhiệm kỳ V (2010 -2015) để trình Ngân hàng Nhà nước xem xét trước khi tiến hành bầu bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 |
| 15 | 152/2014/EIB /NQ-HĐQT | 26/04/2014 | Thông nhất nội dung Tờ trình của Ban điều hành ngày 11/4/2014 để trình Ngân hàng Nhà nước xem xét trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 |
| 16 | 153/2014/EIB /NQ-HĐQT | 26/04/2014 | Thông nhất miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc đối với Ông Nguyễn Thanh Nhung, có hiệu lực kể từ ngày 28/4/2014 |
| 17 | 156/2014/EIB /NQ-HĐQT | 28/04/2014 | Thông nhất phân công chức danh các thành viên HĐQT |
| 18 | 163/2014/EIB /NQ-HĐQT | 08/05/2014 | Thông qua danh sách nhân sự dự kiến bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc Eximbank |
| 19 | 166/2014/EIB /NQ-HĐQT | 08/05/2014 | Thông nhất miễn nhiệm chức danh Tổng giám đốc Eximbank đối với Ông Nguyễn Quốc Hương kể từ ngày 12/5/2014 |
| 20 | 168/2014/EIB /NQ-HĐQT | 08/05/2014 | Thông nhất bổ nhiệm Ông Phạm Hữu Phú – Phó Chủ tịch HĐQT điều hành hoạt động của Eximbank với chức danh Quyền Tổng giám đốc kể từ ngày 12/5/2014 |
| 21 | 170/2014/EIB /NQ-HĐQT | 08/05/2014 | Thông nhất bổ nhiệm Ông Nguyễn Quốc Hương giữ chức danh Phó Tổng giám đốc Eximbank kể từ ngày 12/5/2014 |
| 22 | 176/2014/EIB /NQ-HĐQT | 13/05/2014 | Thông nhất sửa đổi, bổ sung thành phần nhân sự các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT |

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT | NGÀY | NỘI DUNG |
|-----|------------------------|------------|--|
| 23 | 184/2014/EIB /NQ-HĐQT | 02/06/2014 | Thông nhất chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2013 bằng tiền mặt với tỷ lệ 4%/mệnh giá |
| 24 | 190/2014/EIB /NQ-HĐQT | 26/05/2014 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông nhất giao Ban điều hành báo cáo tình hình nợ xấu của các chi nhánh trong toàn hệ thống; - Giao Ban điều hành đề xuất chủ trương huy động vốn hiệu quả; - Thông nhất điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận giao các khu vực; - Thông nhất sắp xếp lại mô hình khu vực. |
| 25 | 191A/2014/EI B/NQ-HĐQT | 02/06/2014 | Thông nhất điều chỉnh nhân sự các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT |
| 26 | 198/2014/EIB /NQ-HĐQT | 03/06/2014 | Thông nhất chủ trương phát hành trái phiếu Eximbank năm 2014 |
| 27 | 213/2014/EIB /NQ-HĐQT | 16/06/2014 | Thông nhất chuyển nhượng bán cổ phiếu Eximland (thấp hơn 50% giá trị tổng tài sản Eximbank) |
| 28 | 214/2014/EIB /NQ-HĐQT | 16/6/2014 | Thông nhất trình Ngân hàng Nhà nước xin phép bổ sung ngành nghề Quản lý và khai thác các loại tài sản, cho thuê kho bãi, nhà xưởng, thực hiện nghĩa vụ giao nhận, bảo quản hàng hóa của Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank AMC) |
| 29 | 216/2014/NQ-HĐQT | 20/06/2014 | Thông nhất bổ nhiệm Giám đốc Khối nguồn nhân lực |
| 30 | 217/2014/NQ-HĐQT | 20/06/2014 | Thông nhất giao dịch bán tài sản cấn trừ nợ tại Đà Nẵng (thấp hơn 50% giá trị tổng tài sản Eximbank) |
| 31 | 218/2014/NQ-HĐQT | 20/06/2014 | Thông nhất trang bị thêm 01 xe ô tô phục vụ nhu cầu công tác. |

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT | NGÀY | NỘI DUNG |
|-----|------------------|------------|--|
| 32 | 219/2014/NQ-HĐQT | 20/06/2014 | <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất phân công Ông Lê Anh Tú - Phó Tổng giám đốc kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Khu vực Miền Bắc; - Thống nhất điều động và bổ nhiệm Quyền Giám đốc chi nhánh Long Biên - Thống nhất điều động và bổ nhiệm Quyền Giám đốc chi nhánh Ba Đình |
| 33 | 224/2014/NQ-HĐQT | 23/06/2014 | Thống nhất về việc ký Hợp đồng bảo hiểm cháy nổ với Tổng CTCP Bảo hiểm Bảo Long. |
| 34 | 225/2014/NQ-HĐQT | 23/06/2014 | Thống nhất chủ trương mua nhà tại Đăklăk làm trụ sở Eximbank Buôn Hồ. |
| 35 | 226/2014/NQ-HĐQT | 23/06/2014 | Thống nhất về việc sáp nhập một số phòng ban tại Hội sở Eximbank. |
| 36 | 227/2014/NQ-HĐQT | 23/06/2014 | Thống nhất chủ trương thay đổi quy mô, chức năng dự án Tháp Eximbank tại số 7 Lê Thị Hồng Gấm, P.Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM |
| 37 | 228/2014/NQ-HĐQT | 23/06/2014 | Thống nhất việc ký kết Hợp đồng hợp tác với Công ty TNHH Đầu tư Phú Việt Tín |
| 38 | 229/2014/NQ-HĐQT | 23/06/2014 | <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thôi kiêm nhiệm chức danh Giám đốc chi nhánh An Giang đối với Giám đốc Khu vực miền Tây Nam Bộ. - Thống nhất bổ nhiệm Phó Giám đốc phụ trách chi nhánh An Giang. |
| 39 | 233/2014/NQ-HĐQT | 25/06/2014 | Thống nhất đề xuất của Ban điều hành về dự án đầu tư và thiết kế cơ sở công trình Trung tâm dữ liệu ngân hàng Eximbank |

| STT | SỐ NGHỊ QUYẾT | NGÀY | NỘI DUNG |
|-----|------------------|------------|---|
| 40 | 234/2014/NQ-HĐQT | 25/06/2014 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông nhất bổ nhiệm Ông Nguyễn Ngọc Giang giữ chức danh Phó Chủ tịch chuyên trách Hội đồng xử lý rủi ro và ngăn chặn nợ quá hạn. - Thông nhất bổ nhiệm Ông Võ Văn Khang giữ chức danh Phó Chủ tịch chuyên trách Ủy ban hiện đại hóa công nghệ ngân hàng. |

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán

1. Ngày 26/04/2014, Hội đồng quản trị Eximbank đã có Nghị quyết số 153/2014/EIB/NQ-HĐQT và Quyết định số 154/2014/EIB/QĐ-HĐQT về việc miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Eximbank đối với Ông Nguyễn Thanh Nhung, Quyết định có hiệu lực từ ngày 28/04/2014.

Ông Nguyễn Thanh Nhung và các thành viên liên quan không còn là người có liên quan của Eximbank như sau:

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại EIB/Q uan hẽ | Số CMND/ĐK KD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|-----------------------|---|--|---------------|----------|---------|---------|---|---|---|
| 1 | Nguyễn Thanh Nhung | | Phó Tổng Giám đốc | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | HDQT đã miễn nhiệm chức danh Phó TGD đối với Ông Nhung hiệu lực từ ngày 28/4/2014 |
| 2 | Nguyễn Quang Y | | Cha | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |
| 3 | Nguyễn Thị Thoa | | Mẹ | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |
| 4 | Huỳnh Thị Hương Giang | | Trưởng phòng Kế toán tổng hợp CN Tp.HC M/ Vợ | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |
| 5 | Nguyễn Thanh Khoa | | Con | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |
| 6 | Nguyễn Huỳnh Nhi | | Con | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại EIB/Q uan hệ | Số CMND/ĐK KD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|---------------------|---|--------------------------|---------------|----------|---------|---------|---|---|-------|
| 7 | Nguyễn Phương Linh | | Con | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |
| 8 | Nguyễn Thanh Trúc | | Anh | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |
| 9 | Nguyễn Thị Lan | | Chị | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |
| 10 | Nguyễn Thanh Phúc | | Anh | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |
| 11 | Nguyễn Thanh Trung | | Anh | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |
| 12 | Nguyễn Thị Chính | | Em | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |
| 13 | Nguyễn Thị Hạnh | | Em | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |
| 14 | Nguyễn Thành Đạo | | Em | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |
| 15 | Nguyễn Thị Học | | Em | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |
| 16 | Nguyễn Thị Tập | | Em | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |
| 17 | Nguyễn Thị Thi | | Em | | | | | 22/11/2010 | 28/4/2014 | |

2. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 (được tổ chức ngày 28/4/2014) đã bầu bổ sung 03 thành viên HĐQT và 01 thành viên BKS gồm:

- Ông Lê Hùng Dũng (không còn đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn SJC tại Eximbank kể từ ngày 28/4/2014 theo công văn số 174/2014/CV-HDTV ngày 14/4/2014 của Công ty TNHH MTV vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC)
- Ông Phạm Hữu Phú
- Ông Đặng Phước Dừa
- Ông Trần Lê Quyết

Thông tin chi tiết các thành viên trên và người có liên quan như sau:



1. Ông Lê Hùng Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị:

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại EIB/Q uan hẽ | Số CMND/ĐK KD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|---|---|--------------------------|---------------|----------|---------|---------|---|---|--|
| 1 | Lê Hùng Dũng | | Chủ tịch HDQT | | | | | 28/4/2014 | | - ĐHĐCĐ bầu bổ sung vào HDQT (với tư cách cá nhân) và HDQT phân công giữ chức danh Chủ tịch HDQT ngày 28/4/2014. |
| 1.1 | Nguyễn Quyền Sinh | | Cha (Đã mâu) | | | | | | | |
| 1.2 | Lê Thị Chiêu Anh | | Mẹ | | | | | 28/4/2014 | | |
| 1.3 | Nguyễn Thị Hồng | | Vợ | | | | | 28/4/2014 | | |
| 1.4 | Nguyễn Văn Thắng Long | | Con | | | | | 28/4/2014 | | |
| 1.5 | Nguyễn Lê Bích Phương | | Con | | | | | 28/4/2014 | | |
| 1.6 | Nguyễn Lê Lâm Ngân | | Con | | | | | 28/4/2014 | | |
| 1.7 | Nguyễn Lê Hoàng Long | | Con | | | | | 28/4/2014 | | |
| 1.8 | Nguyễn Hùng Việt | | Anh | | | | | 28/4/2014 | | |
| 1.9 | Công ty TNHH Một thành viên Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC | | | | | | | 28/4/2010 | 28/4/2014 | Ông Lê Hùng Dũng không còn đại diện phần vốn góp của SJC tại Eximbank kể từ ngày 28/4/2014 |

2. Ông Phạm Hữu Phú – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Quyền Tổng giám đốc

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại EIB/Q uan hệ | Số ID | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|----------------------|---|------------------------------|-------|----------|---------|---------|---|---|---|
| 2 | Phạm Hữu Phú | | Phó Chủ tịch HDQT kiêm Q.TGĐ | | | | | 28/04/2014 | | - ĐHĐCDĐ bầu bổ sung vào HDQT và HDQT phân công giữ chức danh Phó Chủ tịch HDQT ngày 28/4/2014 - HDQT bổ nhiệm chức danh Q.TGĐ hiệu lực ngày 12/5/2014 |
| 2.1 | Phạm Anh | | Cha | | | | | 28/04/2014 | | |
| 2.2 | Nguyễn Thị Chi | | Mẹ (Đã mất) | | | | | 28/04/2014 | | |
| 2.3 | Phạm Mỹ Linh | | Vợ | | | | | 28/04/2014 | | |
| 2.4 | Phạm Hữu Luân | | Con | | | | | 28/04/2014 | | |
| 2.5 | Phạm Phú Hoàng Triều | | Con | | | | | 28/04/2014 | | |
| 2.6 | Phạm Hữu Tâm | | Con | | | | | 28/04/2014 | | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại EIB/Quan hệ | Số ID | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|------|---------------------|---|-------------------------|-------|----------|---------|---------|---|---|-------|
| 2.7 | Phạm Hữu Lộc | | Em ruột | | | | | 28/04/2014 | | |
| 2.8 | Phạm Thị Ánh Tuyết | | Em ruột | | | | | 28/04/2014 | | |
| 2.9 | Phạm Hữu Phước | | Em ruột | | | | | 28/04/2014 | | |
| 2.10 | Phạm Hữu Tuân | | Em ruột | | | | | 28/04/2014 | | |
| 2.11 | Phạm Hữu Sỹ | | Em ruột | | | | | 28/04/2014 | | |

3. Ông Đặng Phước Dừa – Phó Chủ tịch HĐQT:

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại EIB /Quan hệ | Số CMND/ĐK KD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|---------------------|---|--------------------------|---------------|----------|---------|---------|---|---|---|
| 3 | Đặng Phước Dừa | | Phó Chủ tịch HĐQT | | | | | 28/04/2014 | | ĐHĐCD bầu bổ sung vào HĐQT và HĐQT phân công giữ chức danh Phó Chủ tịch HĐQT ngày 28/4/2014 |
| 3.1 | Đặng Văn Hoành | | Cha (Đã mất) | | | | | 28/04/2014 | | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại EIB /Quan hệ | Số CMND/ĐK KD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|------|----------------------|---|--------------------------|---------------|----------|---------|---------|---|---|-------|
| 3.2 | Nguyễn Thị Góp | | Mẹ (Đã mất) | | | | | 28/04/2014 | | |
| 3.3 | Trương Thị Dơn | | Vợ | | | | | 28/04/2014 | | |
| 3.4 | Đặng Phước Thúy Tiên | | Con | | | | | 28/04/2014 | | |
| 3.5 | Đặng Phước Cường | | Con | | | | | 28/04/2014 | | |
| 3.6 | Đặng Phước Bình | | Con | | | | | 28/04/2014 | | |
| 3.7 | Đặng Phước Xuân Dung | | Con | | | | | 28/04/2014 | | |
| 3.8 | Đặng Phước Thịnh | | Con | | | | | 28/04/2014 | | |
| 3.9 | Đặng Phước Thành | | Anh | | | | | 28/04/2014 | | |
| 3.10 | Đặng Văn Sù | | Anh | | | | | 28/04/2014 | | |
| 3.11 | Đặng Văn Phi | | Anh | | | | | 28/04/2014 | | |
| 3.12 | Đặng Long Phi | | Anh | | | | | 28/04/2014 | | |



| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại EIB/Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|------|------------------------------------|---|--|--------------|----------|---------|---------|---|---|-------|
| 3.13 | CTCP Đầu tư và Thương Mại Việt Tín | | Ông Đặng Phước Dừa là Chủ tịch HDQT CTCP Đầu tư và Thương Mại Việt Tín | | | | | 28/04/2014 | | |
| 3.14 | CTCP Bệnh viện Ngọc Tâm | | Ông Đặng Phước Dừa là Chủ tịch HDQT CTCP Bệnh viện Ngọc Tâm | | | | | 28/04/2014 | | |

4. Ông Trần Lê Quyết – Phó Trưởng Ban kiểm soát:

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại EIB/Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|---------------------|---|--------------------------|--------------|----------|---------|---------|---|---|---|
| 4 | Trần Lê Quyết | | Phó Trưởng Ban kiểm soát | | | | | 28/04/2014 | | - DHDCĐ bầu bổ sung vào BKS ngày 28/4/2014 - BKS phân công Phó Trưởng Ban kiểm soát ngày 06/5/2014 |
| 4.1 | Trần Minh Đãi | | cha | | | | | 28/04/2014 | | |
| 4.2 | Lê Thị Bích Nhứ | | mẹ | | | | | 28/04/2014 | | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại EIB/Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|--------------------------------------|---|---|--------------|----------|---------|---------|---|---|-------|
| 4.3 | Phạm Thị Thu Hà | | vợ | | | | | 28/04/2014 | | |
| 4.4 | Trần Phúc Khang | | con trai | | | | | 28/04/2014 | | |
| 4.5 | Trần Hà Khanh | | con gái | | | | | 28/04/2014 | | |
| 4.6 | Trần Thị Bích Thùy | | chị gái | | | | | 28/04/2014 | | |
| 4.7 | Trần Thị Bích Thùy | | chị gái | | | | | 28/04/2014 | | |
| 4.8 | Trần Thị Bích Thương | | chị gái | | | | | 28/04/2014 | | |
| 4.9 | Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam | | Ông Trần Lê Quyết được Vietcombank ủy quyền đại diện 12.362.043 cp (trong tổng số 101.245.131 cp) của Vietcombank tại Eximbank | | | | | 28/04/2014 | | |

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan

- Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan: đính kèm Phụ lục.
- Giao dịch cổ phiếu:

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...) |
|-----|---------------------------|--|---------------------------|-----------------------|----------------------------|-----------------------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ/Vốn điều lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ/Vốn điều lệ (%) | |
| | | | | | | | |



| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...) | |
|-----|---------------------------|--|---------------------------|----------------------------|--|-----------------------|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ/Vốn điều lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ/Vốn điều lệ (%) |
| 1 | Công ty cổ phần Sóng Việt | Ông Hà Thanh Hùng là Chủ tịch HĐQT CTCP Sóng Việt | 2.341.929 | 0,1895 | 1.941.019 | 0,1571 |
| 2 | Ông Lê Đức Anh | Em ruột của Ông Lê Anh Tú – Phó Tổng giám đốc Eximbank | 0 | 0 | 0 | 0 |

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Vp.HĐQT



Lê Hùng Dũng



PHỤ LỤC
**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN ĐIỀU HÀNH
& NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

(đính kèm Báo cáo số .300./2014/EIB/BC-HĐQT của Eximbank ngày 28/.7./2014
theo danh sách chốt ngày 30/06/2014)

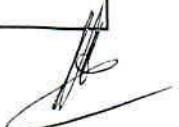
| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-----------------------------|---------------------|---|------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|---|
| I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | | | | | | | | |
| 1 | Lê Hùng Dũng | | Chủ tịch HĐQT | | | | | 0 | 0,00 | - Không còn đại diện phần vốn góp của SJC tại Eximbank từ ngày 28/4/2014 - DHDCD bầu bổ sung vào HĐQT và HĐQT phân công giữ chức danh Chủ tịch HĐQT ngày 28/4/2014 |
| 1.1 | Nguyễn Quyền Sinh | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-----|--|---|---|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 1.2 | Lê Thị Chiêu Anh | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 1.3 | Nguyễn Thị Hồng | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 1.4 | Nguyễn Văn Thăng Long | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 1.5 | Nguyễn Lê Bích Phương | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 1.6 | Nguyễn Lê Lâm Ngân | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 1.7 | Nguyễn Lê Hoàng Long | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 1.8 | Nguyễn Hùng Việt | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2 | Naoki Nishizawa | | Phó Chủ tịch HĐQT | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2.1 | Đại diện: Sumitomo Mitsui Banking Corporation (SMBC) | | Ông Naoki Nishizawa đại diện phần vốn góp của SMBC tại Eximbank | | | | | 185.329.207 | 15,00 | |
| 2.2 | Kazutoshi Nishizawa | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2.3 | Atsuko Nishizawa | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2.4 | Kuniko Nishizawa | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2.5 | Shun Nishizawa | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2.6 | Akira Nishizawa | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-----|---------------------|---|------------------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|--|
| 2.7 | Nobuki Nishizawa | | Em | | . | | | | 0 | 0,00 |
| 3 | Phạm Hữu Phú | | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Q.TGĐ | | | | | 2.482.092 | 0,20 | - ĐHĐCĐ bầu bổ sung vào HĐQT và HĐQT phân công giữ chức danh Phó Chủ tịch HĐQT ngày 28/4/2014 - HĐQT bổ nhiệm Q. TGĐ hiệu lực từ ngày 12/5/2014 |
| 3.1 | Phạm Anh | | Cha | | | | | | 0 | 0,00 |
| 3.2 | Nguyễn Thị Chi | | Mẹ | | | | | | 0 | 0,00 |
| 3.3 | Phạm Mỹ Linh | | Vợ | | | | | 473.357 | 0,04 | |
| 3.4 | Phạm Hữu Luân | | Con | | | | | | 0 | 0,00 |



| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|------|----------------------|---|------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 3.5 | Phạm Phú Hoàng Triều | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.6 | Phạm Hữu Tâm | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.7 | Phạm Hữu Lộc | | Em ruột | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.9 | Phạm Thị Ánh Tuyết | | Em ruột | | | | | 266.755 | 0,02 | |
| 3.11 | Phạm Hữu Phước | | Em ruột | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.13 | Phạm Hữu Tuấn | | Em ruột | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.15 | Phạm Hữu Sỹ | | Em ruột | | | | | 0 | 0,00 | |



| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|------|----------------------|---|-------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|---|
| 4 | Đặng Phước Dừa | | Phó Chủ tịch HĐQT | | | | | 95.097 | 0,01 | DHĐCD bầu bổ sung vào HĐQT và HDQT phân công giữ chức danh Phó chủ tịch HĐQT ngày 28/4/2014 |
| 4.1 | Đặng Văn Hoành | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.2 | Nguyễn Thị Góp | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.3 | Trương Thị Dơn | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.4 | Đặng Phước Thùy Tiên | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.6 | Đặng Phước Cường | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.7 | Đặng Phước Bình | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.8 | Đặng Phước Xuân Dung | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.10 | Đặng Phước Thịnh | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|------|------------------------------------|---|--|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 4.11 | Đặng Phước Thành | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.13 | Đặng Văn Sù | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.15 | Đặng Văn Phi | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.17 | Đặng Long Phi | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.19 | CTCP Đầu tư và Thương Mại Việt Tín | | Ông Đặng Phước Dừa là Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư và Thương mại Việt Tín | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.20 | CTCP Bệnh viện Ngọc Tâm | | Ông Đặng Phước Dừa là Chủ tịch HĐQT CTCP Bệnh viện Ngọc Tâm | | | | | 0 | 0,00 | |
| 5 | Hà Thanh Hùng | | Phó Chủ tịch HĐQT | | | | | 2.341.609 | 0,19 | |
| 5.1 | Võ Hiếu Dân | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 5.2 | Hà Xuân Hà | | Con | | | | | 3.483 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-----|---------------------------|---|---|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 5.3 | Hà Hùng Dũng | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 5.4 | Hà Hồng Hải | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 5.5 | Hà Thị Mỹ Trang | | Em | | | | | 5 | 0,00 | |
| 5.6 | Hà Thị Mỹ Dung | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 5.7 | Công ty cổ phần Sóng Việt | | Ông Hà Thanh Hùng là Chủ tịch HĐQT CTCP Sóng Việt | | | | | 1.941.019 | 0,16 | |
| 6 | Nguyễn Quang Thông | | Phó Chủ tịch HĐQT | | | | | 152.714 | 0,01 | |
| 6.1 | Nguyễn Quang Thành | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 6.2 | Phù Thị Mỹ Lệ | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 6.3 | Lê Trung Thu | | Vợ | | | | | | | |
| 6.4 | Nguyễn Quang Thanh | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 6.5 | Nguyễn Quang Thân | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |



| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-----|--|---|--|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 6.6 | Công ty bảo hiểm Bảo Long | | Ông Nguyễn Quang Thông là Phó Chủ tịch HDQT Công ty bảo hiểm Bảo Long | | | | | 0 | 0,00 | |
| 6.7 | Công ty cổ phần bất động sản Eximland | | Ông Nguyễn Quang Thông là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP bất động sản Eximland | | | | | 0 | 0,00 | |
| 6.8 | Công ty Vinatexland | | Ông Nguyễn Quang Thông là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Vinatexland | | | | | 0 | 0,00 | |
| 6.9 | Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Việt Long | | Ông Nguyễn Quang Thông là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Việt Long | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-----|---|---|---|--------------|----------|---------|---------|---|--|---|
| 7 | Hoàng Tuấn Khải | | Phó Chủ tịch HĐQT | | | | | 67.392 | 0,01 | HĐQT phân công giữ chức danh Phó Chủ tịch HĐQT ngày 28/4/2014 |
| 7.1 | CTCP Xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam | | - Ông Hoàng Tuấn Khải đại diện phần vốn góp của CTCP Xuất Nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam tại Eximbank - Ông Hoàng Tuấn Khải là Chủ tịch HĐQT kiêm TGD CTCP Xuất Nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam | | | | | 12.870.000 | 1,04 | |
| 7.2 | Hoàng Chính Phương | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.3 | Nguyễn Thị Hồng Lợi | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------|---|--|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 7.4 | Tạ Thị Vân Anh | | Vợ | | | | | 9.044 | 0,00 | |
| 7.5 | Hoàng Nam Thắng | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.6 | Hoàng Thu Oanh | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.7 | Công ty TNHH Phát triển Đệ Nhất | | Ông Hoàng Tuấn Khải là Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Phát triển Đệ Nhất | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.8 | CTCP Bất động sản Tổng hợp 1 | | Ông Hoàng Tuấn Khải là Chủ tịch HĐQT CTCP Bất động sản Tổng hợp 1 | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.9 | CTCP khoáng sản Mai Linh - Quảng Ngãi | | Ông Hoàng Tuấn Khải là thành viên HĐQT CTCP khoáng sản Mai Linh - Quảng Ngãi | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|------|--|---|--|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 7.10 | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển du lịch Vinaconex | | Ông Hoàng Tuấn Khải đại diện phần vốn góp của Eximbank và là thành viên HĐQT CTCP đầu tư và phát triển du lịch Vinaconex | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.11 | Công ty cổ phần bất động sản lâm nghiệp Việt Nam | | Ông Hoàng Tuấn Khải đại diện phần vốn góp của Eximbank và là thành viên HĐQT CTCP bất động sản lâm nghiệp Việt Nam | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8 | Đặng Anh Mai | | Thành viên HĐQT | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8.1 | Đặng Đình Lựu | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8.2 | Nguyễn Thị Phương | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|------|-----------------------|---|-------------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 8.3 | Đào Thị Hải Yên | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8.4 | Đặng Mai Hà | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8.5 | Đặng Yên Bình | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8.6 | Đặng Mai Hồng | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8.7 | Đặng Hồng Vân | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8.9 | Đặng Vân Phúc | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8.11 | Đặng Phúc Anh | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8.13 | Đặng Anh Đức | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 9 | Lawrence Justin Wolfe | | Thành viên HĐQT độc lập | | | | | 0 | 0,00 | |
| 9.1 | George William Wolfe | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |



| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-----|------------------------|---|------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 9.2 | Irene Lappi Wolfe | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 9.3 | Mau Thi Wolfe | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 9.4 | Phi Khanh Anthny Wolfe | | Con trai | | | | | 0 | 0,00 | |
| 9.6 | Phuong Anh Thomas | | Con gái | | | | | 0 | 0,00 | |
| 9.8 | Paul Roger Wolfe | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| | Cộng (I) | | | | | | | 206.031.774 | 16,68 | |

II. BAN KIỂM SOÁT

| | | | | | | | | | | |
|-----|-------------------|--|----------------------|--|--|--|--|--------|------|--|
| 1 | Đặng Hữu Tiến | | Trưởng Ban kiểm soát | | | | | 84.240 | 0,01 | |
| 1.1 | Đặng Hữu Tài | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 1.2 | Triệu Thị Nga | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 1.3 | Vũ Thị Diệu Anh | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 1.4 | Đặng Vũ Minh Tâm | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 1.5 | Đặng Vũ Minh Ngọc | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-----|-------------------------|---|--------------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|---|
| 1.6 | Đặng Hữu Nam | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 1.7 | Đặng Hữu Hùng | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 1.8 | Đặng Thị Ánh Nguyệt | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2 | Nguyễn Hồng Long | | Phó Trưởng Ban kiểm soát | | | | | 16 | 0,00 | BKS phân công giữ chức danh Phó Trưởng BKS ngày 06/5/2014 |
| 2.1 | Nguyễn Hồng Sơn | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2.2 | Phạm Thị Tuyết Mai | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2.3 | Trần Thị Minh Hiền | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2.4 | Nguyễn Phạm Thiên Hồng | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2.5 | Nguyễn Phạm Thiên Hương | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2.6 | Nguyễn Thị Minh Trúc | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|------|---------------------|---|--------------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|---|
| 2.7 | Nguyễn Hồng Phúc | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2.8 | Nguyễn Hồng Hà | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2.9 | Nguyễn Ngọc Yến | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 2.10 | Nguyễn Hồng Quân | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3 | Trần Lê Quyết | | Phó Trưởng Ban kiểm soát | | | | | 0 | 0,00 | - ĐHĐCD bầu bổ sung ngày 28/4/2014 - BKS phân công giữ chức danh Phó Trưởng BKS ngày 06/5/2014 |
| 3.1 | Trần Minh Đãi | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.2 | Lê Thị Bích Nhứ | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.3 | Phạm Thị Thu Hà | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.4 | Trần Phúc Khang | | Con trai | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.5 | Trần Hà Khanh | | Con gái | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.6 | Trần Thị Bích Thùy | | Chị gái | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|------|--------------------------------------|---|--|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 3.8 | Trần Thị Bích Thúy | | Chị gái | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.10 | Trần Thị Bích Thương | | Chị gái | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.11 | Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam | | Ông Trần Lê Quyết được Vietcombank ủy quyền đại diện 12.362.043 cp (trong tổng số 101.245.131 CP) của Vietcombank tại Eximbank | | | | | 101.245.131 | 8,19 | |
| 4 | Nguyễn Thị Phụng | | Thành viên Ban kiểm soát | | | | | 137.692 | 0,01 | |
| 4.1 | Nguyễn Văn Cảnh | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.2 | Phạm Thị Huỳnh | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.3 | Trịnh Văn Tường | | Chồng | | | | | 114.801 | 0,01 | |
| 4.4 | Trịnh Nguyễn Tường Vy | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.5 | Nguyễn Thanh Trúc | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.6 | Nguyễn Thị Măng | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.7 | Nguyễn Hoàng Thảo | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-----|-----------------------|---|------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 4.8 | Nguyễn Thị Kim Phượng | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.9 | Nguyễn Hoàng Thảo | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| | Cộng (II) | | | | | | | 101.581.880 | 8,22 | |

III. BAN ĐIỀU HÀNH

| | | | | | | | | | | |
|-----|--------------------|-------------------------------------|---|--|--|--|--|--|---|------|
| 1 | Phạm Hữu Phú | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Q.TGĐ | Thông tin chi tiết đã được nêu tại mục Hội đồng quản trị ở trên | | | | | | | |
| 2 | Trần Tấn Lộc | Phó Tổng giám đốc thường trực | | | | | | | 0 | 0,00 |
| 2.1 | Trần Văn Tân | Cha | | | | | | | 0 | 0,00 |
| 2.2 | Trần Tấn Phúc | Anh | | | | | | | 0 | 0,00 |
| 2.3 | Trần Hồng Thắm | Chị | | | | | | | 0 | 0,00 |
| 2.4 | Hồ Thiên Nga | Trưởng phòng/Vợ | | | | | | | 0 | 0,00 |
| 2.5 | Trần Hồ Thiên Ngân | Con | | | | | | | 0 | 0,00 |
| 2.6 | Trần Hồ Anh Phú | Con | | | | | | | 0 | 0,00 |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-----|----------------------------|---|-------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|--|
| 3 | Nguyễn Quốc Hương | | Phó Tổng giám đốc | | | | | 41.624 | 0,00 | HĐQT miễn nhiệm chức danh TGĐ và bổ nhiệm chức danh P.TGD hiệu lực từ ngày 12/5/2014 |
| 3.1 | Lê Thị Thoa | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.2 | Trần Nhu Hoa | | Vợ | | | | | 5.850 | 0,00 | |
| 3.3 | Nguyễn Vinh Quang | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.4 | Nguyễn Mạnh Hà | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.5 | Nguyễn Minh Hải | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.6 | Nguyễn Lê Quốc Anh | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 3.7 | Nguyễn Trần Nhu Ý | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4 | Đinh Thị Thu Thảo | | Phó Tổng giám đốc | | | | | 20.352 | 0,00 | |
| 4.1 | Liêu Hồng Sa | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.2 | Nguyễn Ngọc Chung | | Chồng | | | | | 1.043 | 0,00 | |
| 4.4 | Nguyễn Ngọc Thảo Quyên | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.4 | Nguyễn Ngọc Chung Khang | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-----|------------------------|---|--------------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 4.5 | Đinh Thị Diệu Uyên | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.6 | Đinh Thị Diệu Thùy | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.7 | Đinh Thị Thanh Thuận | | Phó Phòng SGD1/Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 4.8 | Đinh Lộc Uyễn | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 5 | Đào Hồng Châu | | Phó Tổng giám đốc | | | | | 71.271 | 0,01 | |
| 5.1 | Đào Xuân Tịch | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 5.2 | Phạm Thị Tiêu | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 5.3 | Nguyễn Thị phuong Thảo | | Vợ | | | | | 33.436 | 0,00 | |
| 5.5 | Đào Hồng Phúc | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 5.5 | Đào Nguyên Phúc | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 5.6 | Đào Hồng Ân | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 5.7 | Đào Hồng Ngọc | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 5.8 | Đào Hồng Long | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 5.9 | Đào Hồng Hà | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 6 | Kenji Kuroki | | Phó Tổng giám đốc | | | | | 0 | 0,00 | |
| 6.1 | Yukiko Kuroki | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 6.2 | Yuri Kuroki | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 6.3 | Yuka Kuroki | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|------|---------------------|---|-------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|-------------------------------|
| 7 | Nguyễn Văn Hào | | Phó Tổng giám đốc | | | | | 9 | 0,00 | HĐQT bổ nhiệm ngày 20/01/2014 |
| 7.1 | Phan Thị Hà | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.2 | Nguyễn Hà Anh Thư | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.3 | Nguyễn Hà Bảo Quyên | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.4 | Nguyễn Văn Hoà | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.5 | Lê Thị Tiết | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.7 | Nguyễn Văn Hùng | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.7 | Nguyễn Văn Hiếu | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.8 | Nguyễn Thị Sen | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.9 | Nguyễn Thị Hồng | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.10 | Nguyễn Văn Hiền | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.11 | Nguyễn Thị Huệ | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.12 | Nguyễn Thị Hà | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|------|---------------------|---|----------------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 7.13 | Nguyễn Văn Hóa | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.14 | Nguyễn Thị Hiệp | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 7.15 | Nguyễn Thị Huệ | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8 | Văn Thái Bảo Nhi | | Phó Tổng Giám đốc | | | | | 11 | 0,00 | |
| 8.1 | Văn Kim Hùng | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8.2 | Thái Thị Luống | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8.3 | Nguyễn Khắc Tuân | 033CB00660 | Nhân viên chi nhánh/ Chồng | | | | | 4.326 | 0,00 | |
| 8.4 | Nguyễn Bảo Quỳnh | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8.5 | Nguyễn Bảo Hân | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8.6 | Văn Thái Bảo Vi | | Nhân viên chi nhánh/ Em | | | | | 6 | 0,00 | |
| 8.8 | Văn Thái Bảo Hiên | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 8.8 | Văn Thái Bảo Viên | | Em | | | | | 4 | 0,00 | |
| 8.9 | Văn Thái Bảo Liên | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 9 | Mitsuaki Shiogo | | Phó Tổng Giám đốc | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|------|---------------------|---|-------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 9.1 | Takayoshi Shiogo | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 9.2 | Machiko Shiogo | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 9.3 | Sachiko Saitoh | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 9.4 | Satomi Shiogo | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 9.5 | Asuka Shiogo | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 9.6 | Takaaki Shiogo | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 10 | Lê Anh Tú | | Phó Tổng Giám đốc | | | | | 0 | 0,00 | |
| 10.1 | Lê Trọng Ân | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 10.2 | Phan Thị Hồng | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 10.3 | Nguyễn Thị Thu Hằng | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 10.4 | Lê Nguyễn Anh Thơ | | Con ruột | | | | | 0 | 0,00 | |
| 10.5 | Lê Minh Hiền | | Con ruột | | | | | 0 | 0,00 | |
| 10.6 | Lê Nguyễn Châu Anh | | Con ruột | | | | | 0 | 0,00 | |
| 10.7 | Lê Anh Tuấn | | Chị gái | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-----------|---------------------------|---|--------------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 10.8 | Lê Đức Anh | | Em trai | | | | | 30.000 | 0,00 | |
| 10.9 | Lê Chính Trung | | Em trai | | | | | 0 | 0,00 | |
| 11 | Bà Bùi Đỗ Bích Vân | | Phó Tổng Giám đốc | | | | | 52.315 | 0,00 | |
| 11.1 | Dỗ Thị Phiên | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 11.2 | Bùi Đỗ Bích Trâm | | Em ruột | | | | | 0 | 0,00 | |
| 11.3 | Bùi Đỗ Đan Thanh | | Em ruột | | | | | 0 | 0,00 | |
| 11.4 | Bùi Đỗ Quốc Bửu | | Em ruột | | | | | 0 | 0,00 | |
| 11.5 | Vũ Xuân Phong | | Chồng | | | | | 0 | 0,00 | |
| 11.6 | Vũ Quốc An | | Con ruột | | | | | 0 | 0,00 | |
| 11.7 | Vũ Mỹ An | | Con ruột | | | | | 0 | 0,00 | |
| 12 | Lê Hải Lâm | | Phó Tổng Giám đốc | | | | | 0 | 0,00 | |
| 12.1 | Lê Quốc Thông | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 12.2 | Đặng Thị Nhỏ | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 12.3 | Trần Minh Nguyệt | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 12.4 | Lê Trần Hạnh Nguyên | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 12.5 | Lê Quốc Hưng | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-------|-----------------------|---|--|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 12.6 | Lê Thị Tuyết Nga | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 12.7 | Lê Thị Hải Yến | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 12.8 | Lê Quốc Thìn | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 12.9 | Lê Thanh Bình | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 12.10 | Lê Quốc Định | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 13 | Nguyễn Hồ Hoàng Vũ | | Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính | | | | | 28.427 | 0,00 | |
| 13.1 | Nguyễn Văn Đơ | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 13.2 | Hồ Thị Nhơn | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 13.3 | Nguyễn Hồ Hoàng Phúc | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 13.4 | Nguyễn Hồ Xuân Phượng | | Phó phòng chi nhánh/ Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 14 | Nguyễn Quang Triết | | Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền công bố thông tin | | | | | 1.361 | 0,00 | |
| 14.1 | Nguyễn Quang Nhiều | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|------|---------------------|---|-------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 14.2 | Nguyễn Thị Trọng | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 14.3 | Nguyễn Thị Minh | | Vợ | | | | | 849 | 0,00 | |
| 14.4 | Nguyễn Nghi Quỳnh | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 14.5 | Nguyễn Khánh Toàn | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 14.6 | Nguyễn Quang Thông | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 14.7 | Nguyễn Quang Tuyến | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 14.8 | Nguyễn Quang Thuấn | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 14.9 | Nguyễn Quang Trường | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 15 | Cao Xuân Lãnh | | Phó Tổng Giám đốc | | | | | 0 | 0,00 | |
| 15.1 | Cao Rê | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 15.2 | Nguyễn Thị Chịt | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 15.3 | Nguyễn Lan Hương | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 15.4 | Cao Xuân Thảo | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 15.5 | Cao Xuân Anh | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 15.6 | Cao Trù | | Anh | | | | | 0 | 0,00 | |
| 15.7 | Cao Thị Ren | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |
| 15.8 | Cao Thị Lura | | Chị | | | | | 0 | 0,00 | |

| STT | Tên cá nhân/Tổ chức | Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ /Quan hệ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Số lượng cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Tỷ lệ cổ phần cá nhân/đại diện sở hữu ngày 30/6/2014 | Ghi chú |
|-------------------------------------|---------------------|---|------------------|--------------|----------|---------|---------|---|--|---------|
| 16 | Nguyễn Ngọc Hà | | Kế toán Trưởng | | | | | 0 | 0,00 | |
| 16.1 | Nguyễn Văn Nghiêm | | Cha | | | | | 0 | 0,00 | |
| 16.2 | Nguyễn Thị Thắng | | Mẹ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 16.3 | Nguyễn Ngọc Phương | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 16.4 | Nguyễn Ngọc Linh | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 16.5 | Nguyễn Ngọc Minh | | Em | | | | | 0 | 0,00 | |
| 16.6 | Đào Minh Tân | | Vợ | | | | | 0 | 0,00 | |
| 16.7 | Nguyễn Ngọc Bảo | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| 16.8 | Nguyễn Ngọc Hân | | Con | | | | | 0 | 0,00 | |
| Cộng (III) | | | | | | | | 290.884 | 0,02 | |
| TỔNG CỘNG (I) + (II) + (III) | | | | | | | | 307.904.538 | 24,92 | |